

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẢNG CẨM QUYỀN VÀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CẨM QUYỀN VỚI NHÀ NƯỚC

VÕ THỊ HOA (*)

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã dành nhiều thời gian, công sức nghiên cứu về vai trò, phương thức lãnh đạo của Đảng cầm quyền, mối quan hệ biện chứng, thống nhất giữa Đảng cầm quyền và Nhà nước, đây là vấn đề chiếm vị trí quan trọng đặc biệt trong di sản tư tưởng của Người. Trong bài viết này, tác giả đã luận giải nhằm làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cầm quyền và mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền

Đảng cầm quyền là một khái niệm căn bản của khoa học chính trị, liên quan trực tiếp tới quyền lực chính trị và phương thức tổ chức thực hiện quyền lực đó. Khái niệm đảng cầm quyền có nội dung xác định, chỉ rõ một đảng chính trị đại diện cho một giai cấp đang nắm giữ chính quyền, điều hành, quản lý hoạt động của đời sống xã hội, phù hợp với lợi ích của giai cấp mình. Khái niệm “đảng cầm quyền” đã từng được sử dụng phổ biến ở các nước tư bản chủ nghĩa. Ở các nước này, nếu một chính đảng có đại biểu giành được đa số phiếu tại các cuộc bầu cử trong quốc hội thì đảng đó trở thành đảng cầm quyền.

Ở nước ta, Hồ Chí Minh luôn quan tâm đặc biệt tới vấn đề Đảng Cộng sản cầm quyền. Cụm từ “Đảng cầm quyền” được Người sử dụng trong tác phẩm *Di chúc* viết năm 1969: “Đảng ta là Đảng cầm quyền”. Theo Hồ Chí Minh, Đảng cầm quyền là Đảng tiếp tục lãnh đạo sự

nghiệp cách mạng trong điều kiện đã giành được chính quyền nhằm thực hiện và hoàn thành sự nghiệp độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Chức năng cơ bản của Đảng cầm quyền là lãnh đạo Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và nhân dân thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát triển đất nước. Hồ Chí Minh cho rằng, trở thành Đảng cầm quyền, bản chất của Đảng không thay đổi, Đảng vẫn luôn giữ vững mục đích, nhiệm vụ của mình là lãnh đạo thực hiện lý tưởng cao cả, phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, đảm bảo cuộc sống hòa bình, ấm no, hạnh phúc của nhân dân, góp phần vào sự nghiệp tiến bộ chung của thế giới, đây là điểm xuất phát và là tôn chỉ hoạt động của Đảng trong suốt tiến trình cách mạng, xứng đáng với danh hiệu “Đảng cầm quyền”. Khái quát quan điểm của Hồ Chí Minh

(*) Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền, có thể thấy nổi bật một số nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, Đảng cầm quyền có trách nhiệm hàng đầu là xây dựng và thực hiện đúng đắn đường lối phát triển đất nước.

Với tư cách là một đảng duy nhất cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam có vai trò định hướng phát triển cho toàn xã hội trong từng thời kỳ cụ thể cũng như trong suốt tiến trình cách mạng. Đây là một nhiệm vụ cực kỳ hệ trọng, nếu đường lối sai thì không những Đảng không giữ vững được vai trò cầm quyền mà còn làm nguy hại đến đất nước, dân tộc. Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi”(1). Người chỉ rõ: “Mỗi một khẩu hiệu, mỗi một công tác, mỗi một chính sách của chúng ta, phải dựa vào ý kiến và kinh nghiệm của dân chúng, phải nghe theo nguyện vọng của dân chúng”(2). Đảng phải “khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hóa nó thành đường lối để lãnh đạo quần chúng”. Theo Hồ Chí Minh, đường lối chính trị của Đảng cần được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta; cần học tập kinh nghiệm của các nước tiên tiến, nhưng không được sao chép, máy móc, giáo điều. Đường lối chính trị của Đảng phải xuất phát từ điều kiện thực tế, đặc điểm của dân tộc, nhu cầu và khả năng thực tế của nhân dân. Người cho rằng, “lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận

mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động”(3).

Thứ hai, Đảng lãnh đạo chính quyền, đảm bảo mọi quyền lực thuộc về nhân dân.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng là xây dựng, củng cố và sử dụng chính quyền như một công cụ quyền lực, một phương tiện có hiệu quả để quản lý xã hội, tổ chức huy động mọi lực lượng của toàn xã hội nhằm thực hiện toàn diện những vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng của đất nước. Như vậy, cùng với phương thức vận động quần chúng làm cách mạng vốn là phương thức lãnh đạo cơ bản của Đảng, Đảng có thêm phương thức lãnh đạo, quản lý xã hội, tổ chức, huy động lực lượng quần chúng bằng các biện pháp hành chính, pháp lý thông qua bộ máy chính quyền nhà nước. Đảng lãnh đạo chính quyền phải đảm bảo nguyên tắc chính quyền thực sự thuộc về nhân dân; nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước. Đây là nguyên tắc cốt lõi, xuất phát từ vai trò, bản chất của Đảng và cũng xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là *trách nhiệm của dân*. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là *công việc của dân*. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương *do dân*

(1) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, t.5. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.636.

(2) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.333.

(3) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.11, tr.95.

cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân"(4). Đảng lãnh đạo Nhà nước, đảm bảo mọi quyền lực thuộc về nhân dân là nguyên tắc tối cao trong hoạt động của Đảng.

Thứ ba, Đảng cầm quyền phải thật sự trong sạch, vững mạnh; vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm tới công tác xây dựng và củng cố Đảng, làm cho Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh. Đảng cầm quyền có trong sạch, vững mạnh mới được nhân dân tin cậy, ủng hộ và do vậy, mới đảm đương được nhiệm vụ lãnh đạo nhân dân. Người cho rằng, nhiệm vụ trước hết là phải xây dựng và bảo vệ hệ tư tưởng của Đảng, tức là bảo vệ những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, đồng thời vận dụng sáng tạo những nguyên lý này vào tình hình cụ thể của đất nước; làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin thấm sâu vào từng đảng viên, tổ chức cơ sở đảng, thực sự là nền tảng tư tưởng cho hành động của Đảng. Bên cạnh đó, phải tích cực đấu tranh với những quan điểm lệch lạc, sai trái; đồng thời, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, từng bước nâng cao nhận thức, củng cố vững chắc quan điểm, lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị, phương pháp đấu tranh cho đội ngũ đảng viên và các tổ chức đảng.

Cùng với việc tăng cường công tác lý luận chính trị - tư tưởng, phải chú trọng xây dựng tổ chức, bộ máy của Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh,

đây là cơ sở quan trọng để thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, đưa chủ trương, đường lối thành hiện thực, vì lợi ích của nhân dân. Hồ Chí Minh cho rằng, tổ chức, bộ máy của Đảng phải là một tổ chức vững mạnh, kiên định với các nguyên tắc nền móng được tuân thủ nghiêm ngặt để khi hành động thì muôn người như một, đó là một tổ chức chú trọng chất lượng hơn số lượng, lấy việc nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cán bộ, đảng viên và của toàn Đảng.

Hồ Chí Minh cũng luôn chú trọng công tác xây dựng Đảng về đạo đức. Người khẳng định, đạo đức tạo nên uy tín, sức mạnh của Đảng, giúp Đảng đủ tư cách lãnh đạo, hướng dẫn quần chúng nhân dân; mỗi đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, cần kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Có đạo đức cách mạng trong sáng, Đảng mới lãnh đạo nhân dân đấu tranh giải phóng, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng, tự do. Đó là mục tiêu, lý tưởng của Đảng và cũng là tư cách số một của Đảng cầm quyền.

Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh cũng chính là làm cho Đảng thực sự vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân dân.

Là người lãnh đạo, Đảng phải làm cho dân tin, dân phục, dân theo; phải có tầm nhìn bao quát, tổng thể các vấn đề phải xử lý, có thể nắm bắt được xu thế vận động của hiện thực và dự báo được

(4) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.232.

triển vọng của tình hình trong tương lai nhất định. Lãnh đạo là phải kích thích tính năng động, sáng tạo của nhân dân, phát huy các nguồn lực, khơi dậy các tiềm năng, xác định các khâu then chốt để đưa ra những chủ trương và giải pháp toàn diện phát triển đất nước phù hợp. Chức năng lãnh đạo của Đảng phải đảm bảo toàn diện trên mọi mặt của đời sống xã hội, từ việc lớn tới việc nhỏ, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hóa lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hóa tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân”(5).

Không chỉ cho rằng Đảng cần phải thực hiện tốt vai trò “người lãnh đạo”, Hồ Chí Minh còn yêu cầu Đảng phải thực sự “là người đầy tớ trung thành của nhân dân”. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, vai trò “người lãnh đạo” và “người đầy tớ” của Đảng là thống nhất hữu cơ, bổ sung và quy định lẫn nhau, tất cả đều hướng tới phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân. Người nhấn mạnh: Đã phụng sự nhân dân, thì phải phụng sự cho ra trò, nghĩa là việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kỳ được, việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh; phải làm cho dân tin, dân ủng hộ, giúp đỡ, thì việc khó khăn đến mấy cũng hoàn thành. Mỗi cán bộ, đảng viên “đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật”(6).

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về quan hệ giữa Đảng cầm quyền với Nhà nước của dân, do dân và vì dân

2.1. Đảng lãnh đạo xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân

Đảng lãnh đạo nhân dân đứng lên giành chính quyền, sau khi giành được chính quyền, trách nhiệm của Đảng là lãnh đạo xây dựng chính quyền của nhân dân. Hồ Chí Minh khẳng định: “Cách mạng rồi thì quyền giao cho dân chúng số nhiều, chớ để trong tay một bọn ít người”(7). Ngay trong bản Hiến pháp năm 1946 do Hồ Chí Minh làm Trưởng ban soạn thảo cũng đã khẳng định rõ tại Điều 1: “Nước Việt Nam là một nước dân chủ cộng hòa. Tất cả mọi quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”. Trong tác phẩm *Thường thức chính trị* viết năm 1953, Hồ Chí Minh cũng đã chỉ rõ: “Ở nước ta, chính quyền là của nhân dân, do nhân dân làm chủ (...) Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy”(8).

Nhà nước do dân, theo quan niệm của Hồ Chí Minh, là nhà nước do dân lập nên, dân ủng hộ. Người thường nhấn mạnh nhiệm vụ của người cách mạng là phải làm cho dân hiểu, làm cho dân giác ngộ để nâng cao trách nhiệm làm chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm chăm lo xây dựng nhà nước của mình. Người khẳng định: Việc nước là việc

(5) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.12, tr.402.

(6) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.4, tr.64-65.

(7) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.2, tr.292.

(8) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.8, tr.263.

chung, mỗi người đều phải có trách nhiệm “ghé vai gánh vác một phần”. Quyền lợi, quyền hạn bao giờ cũng phải đi liền với trách nhiệm và nghĩa vụ.

Đảng không chỉ lãnh đạo xây dựng Nhà nước của dân, do dân, mà còn trực tiếp lãnh đạo xây dựng nhà nước vì nhân dân. Hồ Chí Minh cho rằng, Nhà nước vì nhân dân là nhà nước ra đời, tồn tại và hoạt động đều vì lợi ích của nhân dân; mọi đường lối, chính sách của Nhà nước chỉ nhằm đưa lại lợi ích cho nhân dân. Những cán bộ nhà nước, từ Chủ tịch nước đến công chức bình thường đều là “đầy tớ”, “công bộc” của dân. Cũng như quyền lãnh đạo của Đảng, quyền lực của Nhà nước không phải là quyền lực tự thân, mà cơ sở, nguồn gốc của quyền lực nhà nước là quyền lực của nhân dân. Dân ủy thác quyền lực của mình cho Nhà nước, do vậy, trách nhiệm của Nhà nước là phải phục vụ nhân dân.

Quan hệ giữa sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước là quan hệ hữu cơ. Nhà nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng thì mới thực sự giữ vững bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa, mới thực sự là Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Mặc dù có chức năng và nhiệm vụ khác nhau, nhưng Đảng và Nhà nước đều là công cụ, thiết chế thực hiện quyền làm chủ của nhân dân, đều phấn đấu vì lợi ích của nhân dân. Đảng lãnh đạo Nhà nước, nhưng Đảng không làm thay các công việc của Nhà nước và Nhà nước đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng không có nghĩa là Nhà nước mất đi vai trò chủ động, sáng tạo của mình trong hoạt động quản lý và điều tiết xã hội.

2.2. Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng phương thức phù hợp nhằm phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước

Thứ nhất, Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng chủ trương, đường lối phát triển đất nước.

Theo Hồ Chí Minh, yêu cầu đầu tiên trong sự lãnh đạo của Đảng cầm quyền là phải đề ra được đường lối, chủ trương đúng đắn để phát triển đất nước. Đường lối, chủ trương được thể hiện trong cương lĩnh chính trị, trong nghị quyết của Đảng. Cần nhấn mạnh rằng, không có bất cứ một tổ chức chính trị nào khác ngoài Đảng Cộng sản Việt Nam có thể thực hiện được nhiệm vụ này. Đường lối, chủ trương của Đảng sẽ được thể chế hóa thành Hiến pháp, pháp luật, chính sách của Nhà nước, đồng thời được Nhà nước tổ chức thực hiện. Sứ mệnh của Đảng là soi đường, chỉ lối, giống như một kiến trúc sư thiết kế một công trình xã hội. Đối với Nhà nước, đường lối, chủ trương của Đảng là cơ sở, nền tảng, là yếu tố cơ bản và quyết định đảm bảo phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Sai lầm về đường lối của Đảng sẽ ảnh hưởng hết sức nghiêm trọng, có khi là tai họa đối với Nhà nước và xã hội, thậm chí liên quan trực tiếp tới vận mệnh của Tổ quốc, của nhân dân.

Thứ hai, Đảng lãnh đạo bằng công tác cán bộ.

Là người đứng đầu Đảng, Chính phủ, Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ cán bộ - nhân tố quan trọng quyết định sự

thành bại của cách mạng. Đảng muốn lãnh đạo cách mạng đi đến thành công, trước hết phải thông qua đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng. Nhà nước có phát huy tốt vai trò và hiệu quả hoạt động của mình hay không cũng thông qua đội ngũ cán bộ của Đảng. Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú của Đảng tham gia vào các công việc của Nhà nước; qua đó những cán bộ, đảng viên là những người nắm giữ những cương vị quan trọng trong hệ thống các cơ quan quyền lực của Nhà nước. Do vậy, công tác cán bộ luôn là công tác đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa chiến lược, vừa thường xuyên, cấp bách, vừa lâu dài trong hoạt động của Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ là “đây chuyên” của bộ máy Đảng, Nhà nước, đoàn thể nhân dân: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc”(9).

Thứ ba, Đảng lãnh đạo Nhà nước bằng công tác kiểm tra, giám sát.

Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng, phương pháp lãnh đạo của Đảng phải thường xuyên gắn liền với công tác kiểm tra, giám sát. Người khẳng định: “Có kiểm tra mới huy động được tinh thần tích cực và lực lượng to tát của nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời”(10). Kiểm tra, giám sát là công cụ thiết yếu để giúp cán bộ, đảng viên và

các tổ chức thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm trong sạch bộ máy Đảng và Nhà nước và là biện pháp hiệu nghiệm trong việc đấu tranh xóa bỏ mọi thiếu sót, khuyết điểm trong cơ quan Đảng và Nhà nước. Người chỉ rõ: “Có thể nói rằng: chín phần mười khuyết điểm trong công việc của chúng ta là vì thiếu sự kiểm tra...”(11). Người phê phán nghiêm khắc thái độ coi nhẹ công tác kiểm tra, kiểm tra qua loa, đại khái mà không nhận thức rõ ràng rằng kiểm tra chính là chống “giặc nội xâm”. Người nhấn mạnh: “Nếu chiến sĩ và nhân dân ra sức chống giặc ngoại xâm mà quên *chống giặc nội xâm*, như thế là chưa làm tròn nhiệm vụ của mình. Vì vậy, chiến sĩ và nhân dân phải hăng hái tham gia phong trào ấy”(12).

2.3. Đảng lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ vừa “hồng”, vừa “chuyên” đáp ứng yêu cầu của tình hình mới

Hồ Chí Minh luôn đề cao vị trí, vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức – những chủ thể trực tiếp tổ chức thực hiện quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân, trước hết phải chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vừa có trình độ, năng lực, vừa có phẩm chất, tư cách đạo đức tốt và đây cũng là nhiệm vụ lãnh đạo thường xuyên, quan trọng của Đảng đối với

(9) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.309.

(10) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.636.

(11) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.5, tr.637.

(12) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.7, tr.363-363.

Nhà nước. Một trong những điều Hồ Chí Minh luôn bận tâm khi Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền là làm sao cho cán bộ, nhân viên các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc đến các làng đều là đầy tớ của nhân dân. Người đã nêu ra những yêu cầu cơ bản để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực sự trong sạch, vững mạnh, vừa “hồng”, vừa “chuyên” nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng như sau:

Một là, tuyệt đối trung thành với cách mạng.

Đây là yêu cầu đầu tiên đối với đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước. Người luôn cho rằng, lòng trung thành không phải là những điều trừu tượng, chung chung mà phải được thể hiện trong hành động, trong công việc hàng ngày, nhất là trong kết quả công việc. Sự trung thành với cách mạng là biểu hiện rõ nhất của đạo đức cách mạng và đó cũng là cái “nền”, “gốc” của người cán bộ, giống như là “nền của nhà, gốc của cây, ngọn nguồn của sông, suối”. Theo Người, trung thành với lý tưởng cách mạng là phải hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, “thắng không kiêu, bại không nản”, luôn rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, trung với nước, hiếu với dân, sẵn sàng vượt qua mọi thử thách, khó khăn, tất cả vì lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân.

Hai là, thành thạo công việc, giỏi chuyên môn, nghiệp vụ.

Chỉ với lòng trung thành, nhiệt tình cách mạng thì chưa đủ, Hồ Chí Minh luôn đòi hỏi người cán bộ phải có năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện đường

lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Người cán bộ phải “chuyên”, phải có “tài”, có năng lực, trí tuệ, chuyên môn để lãnh đạo, thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Để đủ sức gánh vác nhiệm vụ đó, người cán bộ phải luôn học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt, phải kiên trì học tập suốt đời. Học tập càng khá, thì giải quyết các vấn đề càng dễ dàng, công việc càng trôi chảy. Để học tập tiến bộ, Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải “học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn”(13).

Ba là, phải có mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

Hồ Chí Minh luôn chủ trương xây dựng mối quan hệ bền chặt giữa đội ngũ cán bộ, công chức với nhân dân. Người luôn nhắc nhở mọi cán bộ, công chức không được lãng phí của công; phải sẵn sàng phục vụ nhân dân, luôn nêu cao đạo đức cách mạng, sẵn sàng hy sinh quyền lợi cá nhân mình cho Tổ quốc, lấy phục vụ quyền lợi chính đáng của nhân dân làm mục tiêu cho hoạt động của mình. Đặc biệt, phải chống bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu, phải luôn gần dân, hiểu dân và vì dân. Cán bộ, công chức xa dân, quan liêu, hách dịch, cửa quyền... đều dẫn đến nguy cơ làm suy yếu, thậm chí biến chất Nhà nước vì đã vi phạm một điều có tính chất cốt tử của cấu tạo quyền lực nhà nước là tất cả mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân. □

(13) Hồ Chí Minh. *Sđđ.*, t.6, tr.361.